

Số: /SKHĐT-DN
V/v báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư,
tiến độ thực hiện đối với các dự án đầu
tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Gia Lai, ngày 12 tháng 01 năm 2023

Kính gửi:

.....

Thực hiện Nghị định 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;

1/ Theo quy định tại khoản 8 Điều 100 Nghị định 29/2021/NĐ-CP về báo cáo về giám sát, đánh giá đầu tư: “*Nhà đầu tư các dự án sử dụng vốn khác lập và gửi cơ quan đăng ký đầu tư và cơ quan đầu mối thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư của địa phương nơi thực hiện dự án đầu tư các loại báo cáo sau: báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư định kỳ: 6 tháng, cả năm*”.

Ngoài ra, việc báo cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư.

Để kịp thời cập nhập tình hình triển khai dự án, tổng hợp báo cáo và đề xuất UBND tỉnh những khó khăn vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các chủ đầu tư báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư định kỳ (hàng quý, 6 tháng và hàng năm) theo các nội dung và phụ biểu đính kèm như sau:

- Tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện mục tiêu của dự án.
- Tiến độ góp vốn đầu tư, vốn điều lệ, góp vốn pháp định (đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có yêu cầu phải có vốn pháp định).
- Tình hình khai thác, vận hành dự án: Kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh, thông tin về lao động, nộp ngân sách nhà nước, đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, tình hình tài chính của doanh nghiệp và các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động.
- Việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, sử dụng tài nguyên khoáng sản theo quy định.

- Việc thực hiện quy định tại văn bản quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

- Việc đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các dự án thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

- Tình hình thực hiện ưu đãi đầu tư (nếu có).

Báo cáo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 07/02/2023**; bản mềm xin gửi về địa chỉ email: dnkttttt.skhdtt@gialai.gov.vn. Trong quá trình báo cáo, nếu cần hỗ trợ, hướng dẫn thêm, đề nghị nhà đầu tư liên hệ ông Huỳnh Tấn Mạnh - Phòng Doanh nghiệp, kinh tế tập thể và Tư nhân (điện thoại 0919130506) để được phối hợp, hướng dẫn.

2/ Trường hợp, các doanh nghiệp không báo cáo thì Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiến hành xem xét và xử lý theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm triển khai thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, DN, (HTMạnh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đình Hữu Hòa

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC

..... ngày tháng.... năm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

(Theo quy định tại Luật Đầu tư năm 2020, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ)

Kỳ báo cáo..... (nêu rõ quý.../6 tháng/9 tháng/cả năm...)

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Gia Lai

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Nhà đầu tư

a) Nhà đầu tư thứ nhất:

- Tên nhà đầu tư:
- Địa chỉ trụ sở giao dịch chính, số điện thoại, địa chỉ email...:
- Số vốn góp, tỷ lệ vốn góp:

b) Nhà đầu tư tiếp theo:

- Tên nhà đầu tư:
- Địa chỉ trụ sở giao dịch chính, số điện thoại, địa chỉ email...:
- Số vốn góp, tỷ lệ vốn góp:

2. Tổ chức kinh tế (doanh nghiệp dự án):

- Tên doanh nghiệp:
- Các thông tin để giao dịch (*địa chỉ doanh nghiệp, số điện thoại, địa chỉ email...*):
- Đăng ký kinh doanh (*số, ngày, nơi cấp*):
- Thông tin về người đại diện theo pháp luật:
- Vốn điều lệ:
- Vốn pháp định (nếu có):

3. Dự án đầu tư:

- Tên dự án:
- Địa điểm thực hiện:

- Văn bản quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có):
- Diện tích đất sử dụng:
- Mục tiêu, quy mô:
- Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn (Thực hiện giải ngân vốn từ khi khởi công đến thời điểm báo cáo):
- Thời hạn hoạt động, tiến độ thực hiện của dự án (theo Quyết định phê duyệt):
- Tiến độ thực hiện dự án tại thời điểm báo cáo (đã thực hiện các thủ tục gì, xây dựng hạng mục nào, % khối lượng so với tổng các hạng mục dự án):
- Dự kiến tiến độ hoàn thành của dự án:
- Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có):
- Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có):

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tiến độ thực hiện dự án và tiến độ thực hiện mục tiêu của dự án:

- Tiến độ chuẩn bị dự án:
- Tiến độ giải phóng mặt bằng (nếu có):
- Tiến độ xây dựng cơ bản (nếu có):
- Tiến độ mua máy móc thiết bị, lắp đặt, vận hành chạy thử (nếu có):
- Tiến độ thực hiện các hạng mục, phân kỳ đầu tư (nếu có):
- Tiến độ hoạt động sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ:
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu đầu tư:

2. Tiến độ góp vốn đầu tư, vốn điều lệ, vốn pháp định (nếu có):

a) Tiến độ góp vốn:

STT	Loại vốn	Số vốn góp trong kỳ báo cáo	Số vốn góp lũy kế đến thời điểm báo cáo
1	Vốn đầu tư		
2	Vốn điều lệ		
3	Vốn pháp định		

b) Nguồn vốn:

STT	Nguồn vốn	Số vốn góp trong kỳ báo cáo	Số vốn góp lũy kế đến thời điểm báo cáo

1	Vốn chủ sở hữu		
2	Vốn vay các tổ chức tín dụng		
3	Mua máy móc, thiết bị, nguyên liệu trả chậm		
4	Nguồn vốn huy động khác		
	Cộng		

3. Tình hình khai thác, vận hành dự án:

- Kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh:
- Thông tin về lao động:
- Nộp ngân sách nhà nước:
- Đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, tình hình tài chính của doanh nghiệp và các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động:

4. Việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, sử dụng tài nguyên khoáng sản theo quy định.

5. Việc thực hiện quy định tại văn bản quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

6. Việc đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các dự án thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

7. Tình hình thực hiện ưu đãi đầu tư (nếu có).

8. Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện dự án (nếu có).

III. KIẾN NGHỊ

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền về các biện pháp hỗ trợ, xử lý những khó khăn của dự án (nếu có).

IV. CAM KẾT:

Doanh nghiệp cam kết các nội dung trong báo cáo là trung thực và đúng sự thật. Nếu có gì sai trái thì chịu hoàn toàn trước cơ quan có thẩm quyền và trước pháp luật về các thông tin đã báo cáo nêu trên.

NHÀ ĐẦU TƯ
(ký tên, đóng dấu)